TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 11-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa – Cán bộ hưu trí;

2. Ông Tô Văn Nhung – Giáo viên hưu trí;

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà*:** Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 449/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Hữu L, sinh ngày 01/3/2001 tại tỉnh An Giang; thường trú: Khóm V T 3, phường N S, thành phố Ch Đ, tỉnh An Giang; chỗ ở: Số 49/32, đường số H, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Huỳnh Văn Bé T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1967; bị cáo có 01 chị ruột, sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/8/2019 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Bùi Thế H, sinh ngày 15/02/2004; thường trú: Tổ N, khóm B, xã S P, huyện Ch Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; có mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Thái Thị G, sinh năm 1971; thường trú: Tổ N, khóm B, xã S P, huyện Ch Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; có mặt.

2. Ông Phạm Phong Ph, sinh ngày 07/5/2003; thường trú: Ấp B Th, xã Th Gi, huyện Th Sơn, tỉnh An Giang; có mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1980; thường trú: Ấp B Th, xã Th Gi, huyện Th S, tỉnh An Giang; có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm Đ K, xã Y L, huyện Đ T, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

4. Ông Lê Thạc T, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 8, xã Qu V, thị xã H M, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 31 tổ BB khu N, phường H Tr, thành phố H L, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

6. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp C Th, xã Đ M, huyện N C, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

7. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn X D 1, xã X N, huyện Qu N, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

8. Bà Ngô Thị V, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm S Th, xã N Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

9. Ông Vũ Đình N, sinh năm 1989; địa chỉ: 18/18A khu phố H, phường B Ch, quận Th Đ, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

10. Ông Nguyễn Châu Ngọc Đ, sinh năm 1996; thường trú: Ấp L H, xã L H T, huyện C Đ, tỉnh Long An; tạm trú: 21/13 khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

11. Ông Đào Hữu L, sinh năm 1991; địa chỉ: 31/21 khu phố Th Nh 1, phường D An, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

12. Ông Huỳnh Công H, sinh năm 1997; địa chỉ: Xã Th M, huyện V Th, thành phố Cần Thơ; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm 1970; thường trú: Số 34/1A khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Hồ Mạnh D, sinh ngày 30/5/2001; thường trú: Tổ S, ấp B, thị trấn Ch Th, huyện Ch Th, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1977; thường trú: Thôn M, xã Mi Th, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Số NS, đường số MM, khu phố Nh Đ 2, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

4. Ông Lê Thanh H, sinh năm 1993; thường trú: Ấp Qu B, xã Qu T, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Hữu L là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy và sinh sống tại phòng trọ tại địa chỉ số 49/32, đường số H, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. L và Nguyễn Văn L1 là bạn bè quen biết nhau. Khoảng 18 giờ ngày 15/8/2019 từ phòng trọ, L điều khiển xe đạp đến xóm Ngh thuộc khu phố Th Nh 2, phường D A, thị xã D A để chơi với tên L và gửi xe đạp tại nhà người quen tên Tr (không rõ nhân thân, lai lịch). Đến khoảng 00 giờ ngày 16/8/2019, L1 điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 53V5 – 4665 chở L đến tiệm internet "Đ Ch" tại địa chỉ số NS, đường số MM, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A để chơi game. Trên đường đi, tên L1 rủ L đi trộm cắp tài sản ở tiệm internet này thì L đồng ý. Khi đến tiệm internet, L1 dựng xe mô tô biển số 53V5 – 4665 bên hông phía bên phải của tiệm (nhìn

từ bên ngoài vào) rồi cùng với L vào chơi net. Tại tiệm net lúc này còn có anh Phạm Phong Ph có dựng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen vàng biển số 93B1 – 015.17 và anh Bùi Thế H dựng xe mô tô nhãn hiệu Fashion màu xanh, kiểu dáng Wave biển số 61T2 – 9584 bên hông phải của tiệm internet để chơi game.

Đến 03 giờ cùng ngày, L1 bước ra khỏi tiệm khoảng 10 phút thì vẫy tay ra hiệu cho L bước ra. Khi Luân đi ra thì nhìn thấy L1 đã dẫn 2 xe mô tô Exciter, biển số 93B1 – 015.17 và xe mô tô hiệu Fashion biển số 61T2 – 9584 ra gần đến cổng, lúc này L dắt bộ xe Exciter biển số 93B1 – 015.17, còn L1 thì dắt bộ xe mô tô hiệu Fashion biển số 61T2 – 9584. Khi dẫn bộ được khoảng 100m, L ngồi lên xe biển số 93B1 – 015.17 còn L1 bứt dây điện, nổ máy xe biển số 61T2 – 9584 rồi điều khiển xe, dùng chân đẩy xe Exciter biển số 93B1 – 015.17 do L điều khiển chạy đi đến dãy trọ địa chỉ số 155/15 đường Ng Đ Th, khu phố Th Nh 2, phường D A, thị xã D A. Tại đây, cả hai bỏ lại 02 xe biển số 93B1 – 015.17, 61T2 – 9584 tại cuối hành lang dãy trọ rồi L quay lại nhà bạn tên Tr để lấy xe đạp đi về phòng trọ ngủ.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, L1 gọi điện kêu L đi giao xe lấy trộm thì L điều khiển xe đạp quay lại dãy trọ địa chỉ số 155/15 đường Ng Đ Th, khu phố Th Nh 2, phường D A và bỏ xe đạp tại đây. Tiếp đó, L1 điều khiển xe Exciter, biển số 93B1 – 015.17 chở L đến nhà số 34/1A, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A. Tại đây, L1 được một đối tượng nam chưa xác định được nhân thân, lai lịch mở cửa dẫn xe vào nhà còn L thì ngồi quán cà phê đối diện để chờ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L1 bước ra đưa cho L 100.000 đồng và kêu về trước nên L đón xe ôm quay lại dãy trọ lấy xe đạp đi về.

Về phía các bị hại, do thường xuyên chơi net và có quen biết với tên L, L1. Đồng thời, L và L1 bỏ lại xe mô tô biển số 61T2 – 9584 tại tiệm internet "Đ Ch" nên các bị hại Ph, H nghi ngờ L, L1 là người đã lấy trộm xe. Cùng ngày 16/8/2019, anh Ph và anh H đến Công an phường D A trình báo. Ngày 18/8/2019, khi được mời về làm việc, L đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm.

Qua xác định địa điểm, Công an phường D A chỉ thu hồi được xe mô tô kiểu dáng Wave không gắn biển số, có số khung 009847 (riêng số máy đã bị mài mòn) tại nhà số 34/1A khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; không thu hồi được xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen vàng, biển số 93B1 – 015.17. Qua làm việc với chủ nhà số 34/1A, khu phố Đ Ch, phường T Đ H là bà Nguyễn Thị Kim Ph khai nhận không biết lý do tại sao có xe tại nhà mình, đồng thời bà có 01 con ruột là Nguyễn Tấn Đ nhưng thường xuyên không có mặt tại nhà, hiện tại chưa làm việc được với tên Đ.

Căn cứ kết luận định giá số: 186/BB/ĐG ngày 05/9/2019 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kết luận tài sản do Huỳnh Hữu L chiếm đoạt là 01 (một) xe mô tô hiệu Yamha Exciter biển số 93B1 – 01517 của bị hại Phạm Phong Ph có trị giá 15.000.000đồng; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh biển số 61T2 – 9584 của bị hại anh Bùi Thế H có giá trị 2.500.000đồng.

Ngoài hành vi trộm cắp 02 xe mô tô trên, L còn khai nhận đã cùng tên Nguyễn Văn L1, tên B A (chưa rõ lai lịch) cùng các Nguyễn Quốc Kh, Nguyễn Văn Th thực hiện các vụ trộm cắp với phương thức, thủ đoạn như sau: Trong thời gian cuối năm 2017 đến đầu năm 2018, các đối tượng H, L1 và L, Th, Kh mang theo công cụ phá khóa và đi bộ trong khu vực địa bàn phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thời gian từ 00 giờ đến 05 giờ sáng hàng ngày để tìm nhà trọ khóa cửa ngoài, không có người trong phòng, rồi lén lút dùng công cụ mang theo phá khóa cửa phòng trọ, vào trong tìm tài sản để chiếm đoạt.

Với phương thức, thủ đoạn như trên, các tên H, L1, B A đã cùng Kh, Th, L chiếm đoạt được những tài sản như sau:

- Vụ 1: Ngày 29/01/2018, tên H cùng cáo L lén lút chiếm đoạt được 01 chiếc xe Nouvo 3 màu đen, biển số: 51R5-8611 của ông Nguyễn Văn V tại phòng trọ số N của dãy nhà trọ địa chỉ số 28A/27 khu phố Th L 2, phường D A, thị xã D A. Sau đó H mang bán cho tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 700.000 đồng nhưng H chưa lấy tiền thì đã bị bắt giữ. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A không thu hồi được xe Nouvo 3 màu đen, biển số: 51R5-8611.

-Vụ 2: Ngày 06/02/2018 tên H cùng bị cáo L1 và Kh lén lút chiếm đoạt được 01 chiếc xe Dream biển số 79F1-8576 của bà Nguyễn Thị N và 01 đôi bông tai trọng lượng 2 phân 9 ly loại vàng 18K tại phòng trọ số I10 của dãy nhà trọ địa chỉ số 18B/22 khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã D A. Sau khi chiếm đoạt thì tên H đem xe Dream biển số 79F1-8576 về phòng trọ tên H cất giấu.

Đến ngày 27/2/2018, Th đến phòng trọ của tên H đòi nợ số tiền 600.000đ thì tên H nói cho tên Th biết xe Dream biển số 79F1-8576 là do H mới đi trộm mà có và nhờ Th đem bán để trả nợ. Th đem xe đi bán cho 01 người thanh niên không rõ lai lịch tại khu A, phường Đ H, thị xã D A với giá 800.000 đồng. Đối với 01 đôi bông tai nặng 2 phân 9 ly loại vàng 18K thì Kh mang bán tại tiệm vàng "K H" địa chỉ Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A được 680.000 đồng, sau đó các đối tượng chia nhau tiền tiêu xài. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A không thu hồi được xe Dream biển số 79F1-8576 và 01 đôi bông tai trọng lượng 2 phân 9 ly loại vàng 18K.

- Vụ 3: Ngày 12/02/2018 tên H cùng với bị cáo L lén lút chiếm đoạt được chiếc xe Wave màu đỏ Trung Quốc, biển số 37L3-5782 của ông Lê Thạc Th tại phòng trọ số M, địa chỉ số 36/21, khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã D A, Bình Dương. Sau đó tên H mang xe đưa cho tên B A (chưa rõ nhân thân lai lịch) sử dụng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A không thu hồi được chiếc xe Wave màu đỏ Trung Quốc, biển số 37L3-5782

- Vụ 4: Ngày 16/02/2018, tên H cùng bị cáo L lén lút chiếm đoạt được 01 chiếc xe đạp điện hiệu Asama Royal A48, màu đỏ đen (đã thu giữ được) của bà Nguyễn Thị H tại phòng trọ thứ H, địa chỉ số H, đường M, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A, Bình Dương. Sau đó tên H mang đến cầm tại tiệm cầm đồ "X Y" thuộc khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A, Bình Dương cầm được 1.500.000 đồng, rồi L và tên H chia nhau tiêu xài. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A đã thu hồi xe đạp điện hiệu Asama Royal A48, màu đỏ đen và trả lại cho người bị hại.

- Vụ 5: Ngày 17/02/2018, tên H cùng cáo L lén lút chiếm đoạt được 1 chiếc xe Dream, biển số: 93H4-6367 của bà Nguyễn Thị X tại nhà trọ địa chỉ số 22A/7 khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A. Sau đó tên H giao cho Kh sử dụng, sau đó Kh giao lại cho tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) về sử dụng. Hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A chưa thu hồi được xe Dream, biển số: 93H4-6367.

- Vụ 6: Ngày 17/02/2018, tên H cùng bị cáo L lén lút chiếm đoạt được 01 chiếc xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ đen của bà Hoàng Thị L tại phòng trọ cuối cùng của dãy trọ địa chỉ số 4/28, khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Sau đó bị cáo L mang đến bán cho bà Nguyễn Thị Phương Qu được 1.500.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài cá nhân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A đã thu hồi được chiếc xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ đen và trả lại cho bị hại Hoàng Thị L.

- Vụ 7: Ngày 21/02/2018, tên H cùng với bị cáo L lén lút chiếm đoạt được 01 chiếc xe đạp điện hiệu DK Bike Japan, màu xanh của bà Ngô Thị V tại phòng trọ địa chỉ số NM, đường ML, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A, Bình Dương. Sau đó

bị cáo L mang đến bán cho bà Nguyễn Thị Phương Qu được 2.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A đã thu hồi được chiếc xe đạp điện hiệu DK Bike Japan, màu xanh và trả lại cho bị hại Ngô Thị Vâ.

- Vụ 8: Ngày 16/02/2018, tên H cùng bị cáo L lén lút chiếm đoạt được số tiền 1.200.000 đồng, 01 thùng đèn led hiệu Kasoom của ông Vũ Đình N tại nhà số H, đường MM, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Sau đó, bị cáo L và tên H chia nhau tiền tiêu xài, còn thùng đèn Led tên H mang về phòng trọ để nhưng cũng bị mất trộm sau đó. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A chưa thu hồi được số tiền 1.200.000 đồng, 01 thùng đèn led hiệu Kasoom.

- Vụ 9: Ngày 06/02/2018, tên H cùng bị cáo L lén lút chiếm đoạt được 01 máy tính xách tay màu xám, hiệu Asus X552MA của bà Nguyễn Châu Ng tại phòng trọ số H của nhà trọ địa chỉ số 21/13 khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Sau đó tên H, bị cáo L mang đến bán tại tiệm điện thoại "H Ph" khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương được 1.000.000 đồng, tên H cùng bị cáo L chia nhau tiêu xài hết số tiền bán được. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A chưa thu hồi được máy tính xách tay màu xám, hiệu Asus X552MA.

- Vụ 10: Ngày 10/02/2018, tên H cùng với bị cáo L và tên Kh, B A (chưa rõ nhân thân, lai lịch) lén lút chiếm đoạt được 01 con heo đất bên trong có 1.000.000 đồng và 01 cái bếp gas Kanasa (đã thu hồi được) của ông Đào Hữu L tại phòng trọ số B, địa chỉ số 36/21, khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Số tiền L và tên H, Kh, B A chia nhau tiêu xài, còn bếp gas bị cáo Luân mua lại với giá 300.000 đồng để sử dụng.

- Vụ 11: Vào ngày không rõ cuối tháng 12/2017, tên H cùng bị cáo L lén lút chiếm đoạt được 01 chiếc nhẫn kim loại vàng 18K trọng lượng 04 phân 02 ly của ông Huỳnh Công H tại phòng trọ số MB địa chỉ số 26/15 đường ML, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Sau đó tên H, bị cáo L mang bán tại tiệm vàng "K Th D" địa chỉ khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương được 700.000 đồng, các đối tượng chia nhau tiêu xài. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương chưa thu hồi được chiếc nhẫn kim loại vàng 18K trọng lượng 04 phân 02 ly.

Ngày 23/2/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A tiến hành bắt giữ tên L, H và mời L, Th, Kh về làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các tên H, L1 cùng Kh, L, Th đều khai nhận hành vi phạm tội của mình.

- Về vật chứng thu giữ do L và đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản từ thời gian cuối năm 2017 đến đầu năm 2018 gồm :

+ 01 (một) xe Wave Trung Quốc màu xanh, có gắn biển số 78H8-5986, số khung: H2UM6TB00094, số máy: 52FMHA000130

+ 01 (một) xe đạp điện hiệu Asama màu đỏ đen loại lớn

+ 01 (một) xe đạp điện hiệu Asama Royal A48 màu đỏ đen trắng loại nhỏ;

+ 01 (một) xe đạp điện hiệu DK bike Japan màu xanh;

+ 01 (một) cái bếp gas hiệu kanasa;

+ 01 (một) cái tua vít dài 18cm cán nhựa trong suốt, đầu 02 cạnh

+ 01 (một) cái tua vít dài 13cm cán sắt đầu 02 cạnh;

+ 01 (một) đoạn thép gân dài 25 cm có rảnh ở 02 đầu,

+ 01 (một) đầu đoản dẹp dài 5cm.

Tài sản chiếm đoạt do bị cáo Huỳnh Hữu L và đồng phạm chiếm đoạt từ thời gian cuối năm 2017 đến đầu năm 2018 :

* Căn cứ Kết luận định giá số: 122/BB.ĐG ngày 15/5/2019 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kết luận :

- 01 (một) xe Nouvo 3, biển số: 51R5-8611 trị giá 2.500.000 đồng (tên H, bị cáo L thực hiện).

- 01 (một) xe Dream màu đen, biển số 79F1-8576 trị giá 2.200.000 đồng (tên H cùng bị cáo L và tên Kh thực hiện).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 37L3-5782 trị giá 900.000 đồng.

- 01 (một) đôi bông tai vàng 18K trọng lượng 2 phân 9 ly trị giá 690.200 đồng (tên Huy cùng bị cáo L và Kh thực hiện).

- 01 (một) xe Dream, biển số: 93H4-6367 trị giá 1.500.000 đồng (tên H, bị cáo L thực hiện).

- 01 (một) xe đạp điện hiệu Asama màu đỏ đen loại lớn của chị Hoàng Thị L trị giá 2.500.000 đồng (tên H, bị cáo L thực hiện).

- 01 (một) xe đạp điện hiệu Asama A48 màu đỏ đen trắng loại nhỏ của chị Nguyễn Thị Huệ trị giá 5.500.000 đồng (tên H, bị cáo L thực hiện).

- 01 (một) xe đạp điện hiệu DK Bike Japan, màu xanh trị giá 3.500.000 đồng (tên H và bị cáo L thực hiện).

- 01 (một) thùng đèn Led Kosoom (gồm 2 bóng) trị giá 1.572.000 đồng (tên H cùng bị cáo L thực hiện).

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Asus X553MA trị giá 2.500.000 đồng (tên H cùng bị cáo L thực hiện).

- 01 (một) bếp gas hiệu Kanasa (bếp đôi) trị giá 600.000 đồng (tên H cùng bị cáo L và tên Kh, B A thực hiện).

- 01 (một) chiếc nhẫn cưới vàng 18K trọng lượng 4 phân 2 ly trị giá 999.600 đồng (tên H, bị cáo L thực hiện).

- Tài sản là tiền Việt Nam đồng chiếm đoạt là 9.600.000 đồng.

Những vật chứng nêu trên đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 199/2018/HSST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 53V5-4665 của đối tượng L1 bỏ lại hiện trường vụ án, do chưa làm việc được với tên L1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tách riêng hồ sơ, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/2/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với tên H và L1 để điều tra, xử lý về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 3/8/2018, Tòa án nhân dân thị xã D A đã đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt Phạm Nhựt H 03 năm tù và Nguyễn Văn L 14 tháng tù giam theo bản án số: 199/2018/HS-ST. Đối với Nguyễn Quốc Kh, Huỳnh Hữu L, Nguyễn Văn Th quá trình điều tra thu thập giấy khai sinh thể hiện giấy khai sinh trễ hạn. Kh, L, Th đã bỏ trốn nên chưa giám định được độ tuổi; đối với người tên B A, B, H và M không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương tách vụ án, xác minh làm rõ xử lý sau.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 27/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị can bị can Huỳnh Hữu L về tội Trộm cắp tài sản để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo đúng quy định của pháp luật. Đến ngày 07/11/2019, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A đã ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với bị can Nguyễn Văn Th về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm

tội mà có và đối với bị can Nguyễn Quốc Kh về tội Trộm cắp tài sản, quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với Huỳnh Hữu L về tội Trộm cắp tài sản để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 61T2 – 9584 và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 93B1 – 015.17 của tên Nguyễn Văn L1. Hiện không xác định được tên L1 đang ở đâu nên chưa làm việc được, nên chưa đủ cơ sở khởi tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Huỳnh Hữu L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Hữu L về tội "Trộm cắp tài sản" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Phong Ph yêu cầu bị cáo Huỳnh Hữu L bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt với số tiền 17.000.000 đồng, tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Ph số tiền trên nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với bị hại.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 61T2 – 9584, số máy: 00009847; số khung 009847, hiện đã thu hồi trả lại cho bị hại Bùi Thế H.

- Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 53V5-4665 của đối tượng Nguyễn Văn L bỏ lại hiện trường vụ án (hiện chưa làm việc được tên L) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tiếp tục quản thủ để khi nào làm rõ tên L xử lý sau.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các bị hại, đại diện hợp pháp của các bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 03 giờ ngày 16/8/2019 tại tiệm internet "Đ Ch" tại địa chỉ số NS, đường số MM, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, Huỳnh Hữu L cùng đồng phạm đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu

Yamaha Exciter biển số 93B1-01517 của Phạm Phong Ph có trị giá 15.000.000 đồng và 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh biển số 61T2-9584 của Bùi Thế H có trị giá 2.500.000 đồng. Ngoài ra, vào thời gian từ cuối năm 2017 đến đầu năm 2018 Huỳnh Hữu L và đồng phạm còn chiếm đoạt tài sản các bị hại có tổng giá 27.161.800 đồng.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Huỳnh Hữu L đã lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, có tổng trị giá 44.661.800 đồng trong đó có 08 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có trị mỗi lần trên 2.000.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Huỳnh Hữu L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định điểm b khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành.

[6] Tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đồng thời sau khi phạm tội đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo không công việc ổn định và người nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo muốn kiếm tiền nhanh chóng để phục vụ nhu cầu của bản thân mà bị cáo cố tình chiếm đoạt tài sản của bị hại đồng thời bị cáo là người có nhân thân xấu, không có nghề nghiệp ổn định và người nghiện ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe,

giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Đối với hành vi trôm cắp xe mô tô hiệu Yamha Exciter biển số 93B1 – 01517 và xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh biển số 61T2 – 9584 của Nguyễn Văn L1, hiện không xác định được L1 đang ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý say là đúng quy định của pháp luật.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Phạm Phong Ph yêu cầu bị cáo Huỳnh Hữu L bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt với số tiền 17.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại Ph nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với bị hại.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 61T2 – 9584, số máy: 00009847; số khung 009847, hiện đã thu hồi trả lại cho bị hại Bùi Thế H.

- Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 53V5-4665 của đối tượng Nguyễn Văn L1 bỏ lại hiện trường vụ án (hiện chưa làm việc được tên L1) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tiếp tục quản thủ để khi nào làm rõ tên L xử lý sau.

- Về vật chứng thu giữ do L và đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản từ thời gian cuối năm 2017 đến đầu năm 2018 được giải quyết theo Bản án số 199/2018/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã D A, tỉnh Bình Dương nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[13] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hữu L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày 19/8/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Huỳnh Hữu L bồi thường cho bị hại Phạm Phong Phú 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Huỳnh Hữu L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 850.000 (tám trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và các bị hại, người đại diện hợp pháp cho các bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA